

Bản án số: 71/2022/DSST.

Ngày: 03/6/2022.

V/v tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Anh Kiệt**.

2. Ông **Trần Trung nhân**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

Vào ngày 03/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 267/2021/TLST-DS ngày 02/11/2021 về tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXX-ST ngày 04/4/2022, giữa các đương sự:

I. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần A**; Trụ sở : Số 130, đường Phan Đăng Lưu, Phường X, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Võ Minh A**, chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện ủy quyền: Ông **Nguyễn Thanh B**, chức vụ: Tổng giám đốc.

Theo văn bản ủy quyền số 11/QĐ- DAB - HĐQT do Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần A ký ngày 24/11/2019.

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Phạm Quốc C**, sinh năm 1992, chức vụ : Giám đốc phòng giao dịch An Hữu - Chi nhánh Tiền Giang.

Theo văn bản ủy quyền số 614/QĐ- DAB- PC do Tổng giám đốc ngân hàng thương mại cổ phần A ký ngày 12/4/2021.

Đại diện ủy quyền ông Phạm Quốc C là chị **Lê Thị Hồng D**, sinh năm : 1993. Chức vụ: Nhân viên Phòng kinh doanh khách hàng cá nhân.(có mặt).

II. Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị E**, sinh năm: 1973. Nơi cư trú: Tổ 17, ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 15/7/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đại diện nguyên đơn chị Lê Thị Hồng D trình bày:

Vào ngày 16/7/2014 Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Tiền Giang- Phòng giao dịch An Hữu có ký hợp đồng là giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 16/7/2014 với bà Nguyễn Thị E và cho vay số tiền 20.000.000 đồng với thời hạn 12 tháng, lãi suất là 9%/năm với mục đích tiêu dùng, hình thức thanh toán lãi trả vốn và lãi hàng tháng.

Theo thỏa thuận bà E có trả được cho Ngân hàng thương mại cổ phần A đến ngày 16/7/2015 số tiền vốn là 2.238.462 đồng và lãi 761.538 đồng thì ngưng, mặc dù Ngân hàng có thông báo, đôn đốc bà E trả nợ nhưng bà E không thực hiện và kéo dài cho đến nay. Tính đến ngày 03/6/2022 thì bà E còn nợ lại số tiền vốn 17.761.538 đồng và tiền lãi trong hạn là 1.038.462 đồng và lãi quá hạn là 17.442.155 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 36.242.155 đồng.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần A khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết:

Buộc bà Nguyễn Thị E phải trả số tiền vốn là 17.761.538 đồng và tiền lãi là 18.480.617 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 36.242.155 đồng, làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng đã ký cho đến khi trả hết số tiền trên.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị E vắng mặt nhưng đã được tòa án giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, kết quả hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử có nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A yêu cầu bà Nguyễn Thị E trả số tiền vay là 17.761.538 đồng nên xác định đây là tranh chấp về hợp đồng theo khoản 3 điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ địa chỉ sinh sống của bà Nguyễn Thị E ở ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại khoản 1 điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ tranh chấp được xác định là “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng ” theo quy định tại điều 91 và 95 Luật các Tổ chức tín dụng.

- Bà Nguyễn Thị E đã được tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà E.

[2]. Về nội dung:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A ngày 15/7/2021, giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 16/7/2014, biên bản làm việc ngày 23/5/2015, ngày 02/10/2015 và các tài liệu khác có trong

hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần A có cho bà E vay số tiền 20.000.000 đồng nhưng theo thỏa thuận bà E có trả được cho Ngân hàng thương mại cổ phần A đến số tiền vốn là 2.238.462 đồng và lãi 761.538 đồng thì ngưng, mặc dù Ngân hàng có thông báo, đôn đốc bà E trả nợ nhưng bà E không thực hiện. Theo hợp đồng các bên đã ký kết vào ngày 16/7/2014 thì bà E đã vi phạm hợp đồng. Hiện nay bà E còn nợ lại số tiền vốn 17.761.538 đồng và tiền lãi là 18.480.617 đồng. Nay Ngân hàng thương mại cổ phần A khởi kiện buộc bà E phải trả số tiền vốn và tiền lãi tính đến ngày xét xử là 36.242.155 đồng, làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng đã ký cho đến khi trả hết số tiền trên là có căn cứ. Căn cứ vào điều 91 và 95 Luật các Tổ chức tín dụng Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A.

[3]. Bà Nguyễn Thị E đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng bà E vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đến yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A, điều đó cho thấy bà E đã đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A và được xác định là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét thấy số tiền trên đáng lẽ ra bà E phải trả đúng theo thỏa thuận như hợp đồng đã ký kết nhưng kéo dài đến nay là vi phạm nghĩa vụ, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng thương mại cổ phần A.

[4]. Về án phí: Bà Nguyễn Thị E phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm do yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần A được chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;
- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A. Buộc Bà Nguyễn Thị E có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền là 36.242.155 đồng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Bên phải thi hành án phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng.

2. Án phí : Bà Nguyễn Thị E phải chịu 3.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A 852.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000842 ngày 02/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3- Ngân hàng thương mại cổ phần A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị E được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTỉnh Tiền Giang;
- VKSNDhuyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Trương Việt Chương

